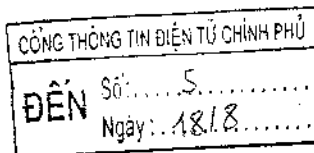


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **33** /2014/QĐ-UBND

Vinh yên, ngày **13** tháng **8** năm 2014



QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi Quyết định số 47/2012/QĐ-UBND ngày 14/11/2012
của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, ban hành quy định về hỗ trợ cho các doanh
nghiệp thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ khi đầu tư
vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND
ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2003 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2011 của
Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 56/2012/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2012 của
HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế hỗ trợ cho các dự án thuộc ngành công
nghiệp hỗ trợ đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 145 /TTr-VP
ngày 11 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điểm 4 Điều 8 của Quy định ban hành kèm theo Quyết
định số 47/2012/QĐ-UBND ngày 14/11/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, về hỗ

trợ cho các doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ khi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, như sau:

“ 4. Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh chuyển trả các khoản hỗ trợ cho doanh nghiệp trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hỗ trợ của UBND tỉnh và quyết toán theo quy định hiện hành.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ XT&HTĐT tỉnh;
- Như Điều 2;
- UMTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- CPVP, CVNCTH - VP UBND tỉnh;
- Báo VP, Đài PT-TH tỉnh; Cổng TTGTĐT tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website Chính phủ;
- Lưu: VT, KS. (H-100b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Phùng Quang Hùng